

Đức Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2020

Số: 383/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ghên

2. Ông Huỳnh Văn Lễ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 456/2020/TLST – HNGĐ
ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Hòa B 1, xã Hiệp H, huyện ĐH, tỉnh LA.

Bị đơn: Anh Ngô Minh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp Hòa H, xã An Ninh Đ, huyện ĐH, tỉnh LA.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương A với anh Ngô Minh T
thỏa thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương A được quyền nuôi con chung tên Ngô Minh Phúc, sinh ngày 22/6/2014. Anh Ngô Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nguyễn Thị Phương A không yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương A tự nguyện chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí thuận tình ly hôn sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền trên được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Phương A đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005262 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa sang án phí để thi hành. Chị Nguyễn Thị Phương A đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện ĐH;
- UBND xã Hiệp Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc